

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH BÌNH ĐỊNH**

Số: 3545 /QĐ-UBND

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bình Định, ngày 31 tháng 10 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc phê duyệt danh mục tiêu chuẩn kỹ thuật áp dụng cho dự án
Phát triển tích hợp thích ứng – tỉnh Bình Định.**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18/6/2014 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng ngày 17/6/2020;

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ về đầu tư xây dựng: số 06/2021/NĐ-CP ngày 26/01/2021 về Quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng; số 10/2021/NĐ-CP ngày 09/02/2021 về Quản lý chi phí đầu tư xây dựng; số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021 về Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình;

Căn cứ Nghị định số 114/2021/NĐ-CP ngày 16/12/2021 của Chính phủ về việc quản lý và sử dụng vốn hỗ trợ phát triển chính thức (ODA) và vốn vay ưu đãi của các nhà tài trợ nước ngoài;

Căn cứ Quyết định số 2265/QĐ-TTg ngày 31/12/2021 của Thủ tướng Chính phủ về việc chủ trương đầu tư Dự án “Phát triển tích hợp thích ứng – tỉnh Bình Định”, vay vốn WB;

Căn cứ Văn bản số 10885/BGTVT-KHĐT ngày 19/10/2022 của Bộ Giao thông vận tải về việc kết quả thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng Dự án phát triển tích hợp thích ứng tỉnh Bình Định, sử dụng vốn vay Ngân hàng Thế giới (WB) và vốn đối ứng của tỉnh Bình Định;

Theo đề nghị của Ban Quản lý dự án Nông nghiệp và PTNT tỉnh tại Tờ trình số 249/TTr-BQL ngày 22/10/2022.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt danh mục tiêu chuẩn kỹ thuật áp dụng cho dự án Phát triển tích hợp thích ứng – tỉnh Bình Định (có Phụ lục Danh mục tiêu chuẩn kỹ thuật kèm theo).

Điều 2. Ban Quản lý dự án Nông nghiệp và PTNT căn cứ vào danh mục tiêu chuẩn đã được phê duyệt trong quyết định này và các quy định có liên quan để yêu cầu các đơn vị áp dụng trong quá trình thực hiện dự án.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc Sở Giao thông vận tải;

Giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh; Giám đốc Ban Quản lý dự án Nông nghiệp và PTNT; Chủ tịch UBND thành phố Quy Nhơn, thị xã Hoài Nhơn, Chủ tịch UBND các huyện Phù Mỹ, Tuy Phước và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký. 

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- CT UBND tỉnh;
- PCT Nguyễn Tự Công Hoàng;
- PVP TD;
- Lưu: VT, K19. 



**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**


Nguyễn Tự Công Hoàng

PHỤ LỤC

Danh mục tiêu chuẩn kỹ thuật áp dụng cho

Dự án Phát triển tích hợp thích ứng tỉnh Bình Định.

(Kèm theo Quyết định số: /QĐ-UBND ngày /10/2022 của Chủ tịch UBND tỉnh)

TT	Tên tiêu chuẩn	Mã tiêu chuẩn
I	Tiêu chuẩn áp dụng cho công tác khảo sát	
1	Khảo sát cho xây dựng - Nguyên tắc cơ bản	TCVN 4419:1987
2	Đường ô tô – Tiêu chuẩn khảo sát	TCCS 31:2020/TCĐBVN
3	Tiêu chuẩn khảo sát thiết kế nền đường ô tô đắp trên đất yếu	TCCS 41:2022/TCĐBVN
4	Công tác trắc địa trong xây dựng công trình - Yêu cầu chung	TCVN 9398:2012
5	Kỹ thuật đo và xử lý số liệu GPS trong trắc địa công trình	TCVN 9401:2012
6	Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về xây dựng lưới độ cao	QCVN 11:2008/BTNMT
7	Quy phạm đo vẽ bản đồ địa hình	96TCN 43-90
8	Áo đường mềm - Xác định mô đun đàn hồi chung của kết cấu bằng cần đo vòng Benkelman	TCVN 8867:2011
9	Công trình phòng chống đất sụt trên đường ô tô – Yêu cầu khảo sát và thiết kế	TCVN 13346:2021
10	Quy trình khoan thăm dò địa chất công trình	TCVN 9437:2012
11	Đất xây dựng - Phân loại	TCVN 5747:1993
12	Đất xây dựng - Lấy mẫu, bao gói, vận chuyển và bảo quản mẫu	TCVN 2683:2012
13	Đất xây dựng - Phương pháp thí nghiệm hiện trường thí nghiệm xuyên tiêu chuẩn (SPT)	TCVN 9351:2012
14	Đất xây dựng - Thí nghiệm cắt cánh hiện trường cho đất dính	TCVN 10184:2021
15	Đất xây dựng - Phương pháp xác định các chỉ tiêu cơ lý	TCVN 4195:2012÷ TCVN 4197:2012; TCVN 4198:2014; TCVN 4199:1995; TCVN 4200:2012÷ TCVN 4202:2012

TT	Tên tiêu chuẩn	Mã tiêu chuẩn
16	Đất xây dựng công trình thủy lợi - Phương pháp xác định khối lượng thể tích khô lớn nhất và nhỏ nhất của đất rời trong phòng thí nghiệm (hệ số rỗng e_{max} , e_{min} cho cát).	TCVN 8721:2012
17	Đất xây dựng công trình thủy lợi - Phương pháp xác định góc nghỉ tự nhiên của đất rời trong phòng thí nghiệm	TCVN 8724:2012
18	Thí nghiệm xác định sức kháng cắt không cố kết - Không thoát nước và cố kết - Thoát nước của đất dính trên thiết bị nén ba trục	TCVN 8868:2011
19	Cốt liệu cho bê tông và vữa – Phương pháp thử	TCVN 7572-2006
20	Các tiêu chuẩn thí nghiệm phân tích thành phần hóa học mẫu nước	TCVN 6656:2000 TCVN 6492:2011 TCVN 6179:1996 TCVN 6224:1996
II	Tiêu chuẩn áp dụng cho công tác thiết kế	
1	Đường ô tô - Yêu cầu thiết kế	TCVN 4054:2005
2	Đường giao thông nông thôn - Tiêu chuẩn thiết kế	TCVN 10380:2014
3	Đường cứu nạn ô tô - Yêu cầu Thiết kế	TCVN 8810:2011
4	Tiêu chuẩn thiết kế cầu đường bộ	TCVN 11823:2017
5	Tải trọng và tác động - Tiêu chuẩn thiết kế	TCVN 2737:2020
6	Thiết kế công trình chịu động đất	TCVN 9386:2012
7	Móng cọc - Tiêu chuẩn thiết kế	TCVN 10304:2014
8	Tính toán các đặc trưng dòng chảy lũ	TCVN 9845:2013
9	Thoát nước - mạng lưới và công trình bên ngoài – Tiêu chuẩn thiết kế	TCVN 7957:2008
10	Kết cấu bê tông và bê tông cốt thép - Yêu cầu chung về thiết kế độ bền lâu và tuổi thọ trong môi trường xâm thực	TCVN 12041:2017
11	Thiết kế công trình phụ trợ trong thi công cầu	TCVN 11815:2017
12	Thiết kế kết cấu bê tông và bê tông cốt thép	TCVN 5574:2018
13	Áo đường mềm - Các yêu cầu và chỉ dẫn thiết kế	TCCS 38 : 2022/TCĐBVN
14	Đường đô thị - Yêu cầu thiết kế	TCXDVN 104:2007
15	Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia các công trình hạ tầng kỹ thuật – Công trình giao thông.	QCVN 07- 4:2016/BXD

TT	Tên tiêu chuẩn	Mã tiêu chuẩn
16	Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về báo hiệu đường bộ	QCVN 41:2019/BGTVT
17	Màng phản quang dùng cho biển báo hiệu đường bộ	TCVN 7887 : 2018
18	Kết cấu thép - Tiêu chuẩn thiết kế	TCVN 5575:2012
19	Thiết kế mặt đường bê tông xi măng thông thường có khe nối trong xây dựng công trình giao thông	TCCS 39 : 2022/TCĐBVN
20	Quy định tạm thời về giải pháp kỹ thuật công nghệ đối với đoạn chuyển tiếp giữa đường và cầu (cống) trên đường ô tô	Quyết định số 3095/QĐ-BGTVT ngày 07/10/2013 của Bộ GTVT
21	Kết cấu BT & BTCT - Yêu cầu bảo vệ chống ăn mòn trong môi trường biển	TCVN 9346:2012
22	Phân cấp kỹ thuật đường thủy nội địa	TCVN 5664 : 2009
23	Quy hoạch cây xanh sử dụng công cộng trong các đô thị - Tiêu chuẩn thiết kế	TCVN 9257:2012
III	Tiêu chuẩn áp dụng cho công tác thi công, nghiệm thu	
1	Quy trình lập thiết kế tổ chức xây dựng và thiết kế thi công	TCVN 4252 :2012
2	Tổ chức thi công	TCVN 4055:2012
3	Tiêu chuẩn về tổ chức giao thông và bố trí phòng hộ khi thi công trên đường bộ đang khai thác	TCCS 14:2016/TCĐBVN
4	Nền đường ô tô - Thi công và nghiệm thu	TCVN 9436:2012
5	Nền đường đắp đá - Thiết kế, thi công và nghiệm thu	TCCS 29:2020/TCĐBVN
6	Công tác đất - Thi công và nghiệm thu	TCVN 4447:2012
7	Đất, đá dăm dùng trong công trình giao thông – Đàm nén Proctor	TCVN 12790:2020
8	Xác định độ chặt của đất tại hiện trường bằng phương pháp dao dai	TCVN 12791:2020
9	Vật liệu nền, móng mặt đường – Phương pháp xác định tỷ số CBR trong phòng thí nghiệm	TCVN 12792:2020
10	Phân loại đất và hỗn hợp cấp phối đất cho mục đích xây dựng đường ô tô	AASHTO-M145
11	Thí nghiệm xác định độ chặt nền, móng đường bằng phễu rót cát	AASHTO T191

TT	Tên tiêu chuẩn	Mã tiêu chuẩn
12	Vải địa kỹ thuật - Phương pháp thử	TCVN 8871-1÷6:2011
13	Lưới thép xoắn kép có hoặc không gia cường cấp thép dùng để gia cố ổn định bề mặt mái dốc, chống đá đổ, đá rơi - Yêu cầu kỹ thuật, thi công và nghiệm thu	TCCS 35:2021/TCĐBVN
14	Tường chắn rọ đá trọng lực - Yêu cầu thiết kế, thi công và nghiệm thu	TCCS 13:2016/TCĐBVN
15	Hỗn hợp cấp phối đá chặt gia cố nhựa nóng sử dụng trong kết cấu áo đường - Yêu cầu thi công và nghiệm thu	TCCS 26:2019/TCĐBVN
16	Lớp mặt đường bằng hỗn hợp nhựa nóng – Thi công và nghiệm thu - phần 1: Bê tông nhựa chặt sử dụng nhựa đường thông thường	TCVN 13567-1:2022
17	Lớp mặt đường bằng hỗn hợp nhựa nóng – Thi công và nghiệm thu - phần 2: Bê tông nhựa chặt sử dụng nhựa đường polyme	TCVN 13567-2:2022
18	Lớp mặt đường bằng hỗn hợp nhựa nóng – Thi công và nghiệm thu - phần 3: Hỗn hợp nhựa bán lỏng	TCVN 13567-3:2022
19	Tiêu chuẩn thí nghiệm xác định cho độ ổn định và độ dẻo Marshall của hỗn hợp bê tông nhựa	ASTM D6927-15
20	Lớp mặt đường bê tông nhựa chặt sử dụng nhựa đường thông thường có thêm phụ gia SBS theo phương pháp trộn khô tại trạm trộn – Thi công và nghiệm thu	TCCS 43:2022/TCĐBVN
21	Hỗn hợp bê tông nhựa nóng-Thiết kế theo phương pháp Marshall	TCVN 8820:2011
22	Quy trình thí nghiệm xác định cường độ kéo khi ép chế của vật liệu hạt liên kết bằng các chất kết dính.	TCVN 8862:2011
23	Móng cấp phối đá dăm và cấp phối thiên nhiên gia cố xi măng trong kết cấu áo đường ô tô - Thi công và nghiệm thu	TCVN 8858:2011
24	Lớp móng cấp phối đá dăm trong kết cấu áo đường ô tô - Vật liệu, thi công và nghiệm thu	TCVN 8859:2011
25	Xác định mô đun đàn hồi của vật liệu đá gia cố chất kết dính vô cơ trong phòng thí nghiệm	TCVN 9843:2013
26	Lớp kết cấu áo đường ô tô bằng cấp phối thiên nhiên - Vật liệu, thi công và nghiệm thu	TCVN 8857:2011

TT	Tên tiêu chuẩn	Mã tiêu chuẩn
27	Phương pháp xác định chỉ số CBR của nền đất và các lớp móng đường bằng vật liệu rời tại hiện trường	TCVN 8821:2011
28	Mặt đường ô tô - Xác định bằng phẳng bằng thước dài 3,0 mét	TCVN 8864:2011
29	Mặt đường ô tô - Phương pháp đo và đánh giá xác định bằng phẳng theo chỉ số độ gồ ghề quốc tế IRI	TCVN 8865:2011
30	Mặt đường ô tô - Xác định độ nhám mặt đường bằng phương pháp rắc cát - Thử nghiệm	TCVN 8866:2011
31	Mặt đường đá dăm thấm nhập nhựa nóng thi công và nghiệm thu	TCVN 8809:2011
32	Nhũ tương nhựa đường polime gốc axit	TCVN 8816:2011
33	Nhũ tương nhựa đường axit – Yêu cầu kỹ thuật và phương pháp thử	TCVN 8817-1÷15 :2011
34	Mặt đường láng nhũ tương nhựa đường axit - Thi công và nghiệm thu	TCVN 9505:2012
35	Bột khoáng dùng cho hỗn hợp đá trộn nhựa - Yêu cầu kỹ thuật và phương pháp thử	TCVN 12884-1÷2:2020
36	Bê tông nhựa - Phương pháp thử	TCVN 8860-1÷12:2011
37	Bitum - yêu cầu kỹ thuật và phương pháp thí nghiệm	TCVN 7493:2005 ÷ TCVN 7504:2005
38	Nhựa đường lỏng - Yêu cầu kỹ thuật, phương pháp thử (phần 1-5)	TCVN 8818-1:2011÷ TCVN 8818-5:2011
39	Phương pháp thử độ sâu hằn bánh xe của bê tông nhựa xác định bằng thiết bị Hamburg Wheel-Track	AASHTO T324
40	Thi công cầu đường bộ	TCVN 12885:2020
41	Bê tông cường độ cao - Thiết kế thành phần mẫu hình trụ	TCVN 10306:2014
42	Sản phẩm bê tông cốt thép ứng lực trước - Yêu cầu kỹ thuật và kiểm tra chấp nhận	TCVN 9114:2019
43	Kết cấu bê tông và bê tông cốt thép lắp ghép - Quy phạm thi công và nghiệm thu	TCVN 9115:2019
44	Kết cấu bê tông và bê tông cốt thép toàn khối - Quy phạm thi công và nghiệm thu	TCVN 4453:1995

TT	Tên tiêu chuẩn	Mã tiêu chuẩn
45	Kết cấu BT&BTCT – Hướng dẫn kỹ thuật phòng chống nứt dưới tác động của khí hậu nóng ẩm	TCVN 9345:2012
46	Kết cấu BT&BTCT. Hướng dẫn công tác bảo trì	TCVN 9343:2012
47	Bê tông, yêu cầu bảo dưỡng ẩm tự nhiên	TCVN 8828:2011
48	Vật liệu kim loại - Thử kéo - phần 1: phương pháp thử ở nhiệt độ phòng	TCVN 197-1:2014
49	Thép cốt bê tông	TCVN 1651-1÷2:2018
50	Nước cho bê tông và vữa - Yêu cầu kỹ thuật	TCVN 4506:2012
51	Bê tông khối lớn - Thi công và nghiệm thu	TCVN 9341:2012
52	Kết cấu bê tông và bê tông cốt thép. Điều kiện kỹ thuật tối thiểu để thi công và nghiệm thu	TCVN 5724:1993
53	An toàn thi công cầu	TCVN 8774:2012
54	Kết cấu bê tông cốt thép - Đánh giá độ bền của các bộ phận kết cấu chịu uốn trên công trình bằng phương pháp thí nghiệm chất tải tĩnh	TCVN 9344:2012
55	Cấu kiện bê tông và bê tông cốt thép đúc sẵn – Phương pháp thí nghiệm gia tải để đánh giá độ bền, độ cứng và khả năng chống nứt	TCVN 9347:2012
56	Bộ neo cáp cường độ cao - Neo tròn T13, T15 và neo dẹt D13, D15	TCVN 10568:2017
57	Cọc khoan nhồi - Thi công và nghiệm thu	TCVN 9395:2012
58	Đóng và ép cọc - Thi công và nghiệm thu	TCVN 9394:2012
59	Cọc - Phương pháp thử nghiệm tại hiện trường bằng tải trọng tĩnh ép dọc trục	TCVN 9393:2012
60	Cọc khoan nhồi. Xác định độ đồng nhất của bê tông. Phương pháp xung siêu âm.	TCVN 9396:2012
61	Cọc - Thí nghiệm kiểm tra khuyết tật bằng phương pháp động biến dạng nhỏ	TCVN 9397:2012
62	Cọc – Phương pháp thử động biến dạng lớn	TCVN 11321:2016
63	Khe co giãn chèn Asphalt – Yêu cầu kỹ thuật và thi công	TCCS 25:2019/TCĐBVN
64	Khe co giãn răng lược – Yêu cầu kỹ thuật và phương pháp thử.	TCVN 13067-2020
65	Gối cầu cao su cốt bản thép không có tấm trượt trong cầu đường bộ - Yêu cầu kỹ thuật và phương pháp thử	TCVN 10308:2014

TT	Tên tiêu chuẩn	Mã tiêu chuẩn
66	Cao su lưu hóa hoặc nhiệt dẻo - Xác định độ cứng ấn lõm – Phần 1: Phương pháp sử dụng thiết bị đo độ cứng (độ cứng SHORE)	TCVN 1595-1:2013
67	Cống hộp bê tông cốt thép	TCVN 9116:2012
68	Ống bê tông cốt thép thoát nước	TCVN 9113:2012
69	Xi măng - Phương pháp phân tích hoá học	TCVN 141:2008
70	Xi măng - Xác định độ dẻo tiêu chuẩn, thời gian đông kết và tính ổn định thể tích	TCVN 4031:1985
71	Xi măng - Phương pháp xác định thời gian đông kết và độ ổn định thể tích	TCVN 6017:2015
72	Xi măng Pooc lăng	TCVN 2682:2020
73	Xi măng Pooc lăng hỗn hợp	TCVN 6260:2020
74	Xi măng - Phương pháp lấy mẫu và chuẩn bị mẫu thử	TCVN 4787:2009
75	Xi măng - Phương pháp xác định độ mịn	TCVN 4030:2003
76	Xi măng - Phương pháp xác định nhiệt thủy hoá	TCVN 6070:2005
77	Xi măng – Yêu cầu chung về phương pháp thử cơ lý	TCVN 4029:1985
78	Xi măng - Phương pháp xác định giới hạn bền uốn và nén	TCVN 4032:1985
79	Xi măng - Phương pháp thử - Xác định cường độ	TCVN 6016:2011
80	Cát tiêu chuẩn ISO để xác định cường độ của xi măng	TCVN 6227:1996
81	Xi măng pooc lăng hỗn hợp – Phương pháp xác định hàm lượng phụ gia khoáng	TCVN 9203:2012
82	Xi măng xây trát	TCVN 9202:2012
83	Xi măng pooc lăng bền sun phat	TCVN 6067:2018
84	Bê tông nặng - Các phương pháp xác định chỉ tiêu cơ lý	TCVN 3105:1993 ÷ TCVN 3120:1993
85	Bê tông nặng - Phương pháp xác định cường độ lăng trụ và mô đun đàn hồi khi nén tĩnh	TCVN 5726:1993
86	Bê tông nặng - Phương pháp xác định cường độ nén bằng súng bật nảy	TCVN 9334:2012
87	Bê tông nặng - Phương pháp thử không phá hủy - đánh giá chất lượng bê tông bằng vận tốc xung siêu âm	TCVN 9335:2012

TT	Tên tiêu chuẩn	Mã tiêu chuẩn
88	Bê tông nặng - Phương pháp xác định hàm lượng sun phat	TCVN 9336:2012
89	Bê tông nặng - Phương pháp xác định độ thấm I on Clo. Phương pháp đo điện lượng	TCVN 9337:2012
90	Hỗn hợp bê tông nặng - Phương pháp xác định thời gian đông kết	TCVN 9338:2012
91	Bê tông và vữa xây dựng - Phương pháp xác định pH	TCVN 9339:2012
92	Hỗn hợp bê tông trộn sẵn - Yêu cầu cơ bản đánh giá chất lượng, nghiệm thu	TCVN 9340:2012
93	Bê tông cốt thép. Kiểm tra khả năng cốt thép bị ăn mòn. Phương pháp điện thế	TCVN 9348:2012
94	Phụ gia hoá học cho bê tông	TCVN 8826:2011
95	Phụ gia cuốn khí cho bê tông	TCVN 12300:2018
96	Phụ gia hóa học cho bê tông chảy	TCVN 12301:2018
97	Vữa xây dựng - Yêu cầu kỹ thuật	TCVN 4314:2003
98	Vữa xây dựng – Phương pháp thử	TCVN 3121:2003
99	Cát nghiền cho bê tông và vữa	TCVN 9205:2012
100	Cốt liệu cho bê tông và vữa - Phương pháp thử	TCVN 7572-1÷20:2006 TCVN 7572-21÷22:2018
101	Cốt liệu cho bê tông và vữa - Yêu cầu kỹ thuật	TCVN 7570:2006
102	Thép tấm mỏng cán nóng chất lượng kết cấu	TCVN 6522:2018
103	Kết cấu cầu thép – Yêu cầu kỹ thuật chung về chế tạo, lắp ráp và nghiệm thu	TCVN 10307:2014
104	Thép các bon cán nóng dùng làm kết cấu trong xây dựng - Yêu cầu kỹ thuật	TCVN 5709:2009
105	Thép tấm kết cấu cán nóng có giới hạn chảy cao	TCVN 6523:2006
106	Kim loại - Phương pháp thử uốn	TCVN 198:2008
107	Thử phân hủy mối hàn trên vật liệu kim loại - Thử uốn	TCVN 5401:2010
108	Thử phân hủy mối hàn trên vật liệu kim loại - Thử va đập	TCVN 5402:2010
109	Thép cốt bê tông - Hàn hồ quang	TCVN 9392:2012
110	Thép cốt bê tông - Mối nối bằng đập ép ống - Thiết kế thi công và nghiệm thu	TCVN 9390:2012

TT	Tên tiêu chuẩn	Mã tiêu chuẩn
111	Lưới thép hàn dùng trong kết cấu bê tông cốt thép - Tiêu chuẩn thiết kế, thi công lắp đặt và nghiệm thu	TCVN 9391:2012
112	Kết cấu bê tông cốt thép - Phương pháp điện từ xác định chiều dày bê tông bảo vệ, vị trí và đường kính cốt thép trong bê tông	TCVN 9356:2012
113	Lớp phủ kẽm nhúng nóng trên bề mặt sản phẩm gang và thép. Yêu cầu kỹ thuật và phương pháp thử	TCVN 5408:2007
114	Sơn - Phương pháp không phá hủy xác định chiều dày màng sơn khô	TCVN 9406:2012
115	Sơn tường - Sơn nhũ tương - Yêu cầu kỹ thuật và phương pháp thử	TCVN 6934:2001
116	Sơn và lớp phủ bảo vệ kim loại - Phương pháp thử trong điều kiện tự nhiên	TCVN 8785:2011
117	Sơn bảo vệ kết cấu thép - Thi công và nghiệm thu	TCVN 8790:2011
118	Trang thiết bị an toàn giao thông đường bộ - Đinh phản quang - Yêu cầu kỹ thuật và phương pháp thử	TCVN 12584:2019
119	Trang thiết bị an toàn giao thông đường bộ - Thiết bị dẫn hướng và tấm phản quang - Yêu cầu kỹ thuật và phương pháp thử	TCVN 12585:2019
120	Trang thiết bị an toàn giao thông đường bộ - Tấm chống chói - Yêu cầu kỹ thuật và phương pháp thử	TCVN 12586:2019
121	Trang thiết bị an toàn giao thông đường bộ - Dải phân cách và lan can phòng hộ - Kích thước và hình dạng	TCVN 12681:2019
122	Trang thiết bị an toàn giao thông đường bộ - Trụ dèo phân làn - Yêu cầu kỹ thuật và phương pháp thử	TCVN 12587:2019
123	Hạng mục công trình an toàn phòng hộ trên đường cao tốc - Yêu cầu thiết kế và thi công	TCCS 20:2018/TCĐBVN
124	Gờ giảm tốc, gờ giảm tốc trên đường bộ - Yêu cầu thiết kế	TCCS 34:2020/TCĐBVN
125	Sơn tín hiệu giao thông - Vật liệu kẻ đường phản quang nhiệt dẻo - Yêu cầu kỹ thuật, phương pháp thử, thi công và nghiệm thu	TCVN 8791:2011

TT	Tên tiêu chuẩn	Mã tiêu chuẩn
126	Sơn tín hiệu giao thông - Sơn vạch đường hệ nước - Yêu cầu kỹ thuật và phương pháp thử	TCVN 8786:2011
127	Sơn tín hiệu giao thông - Sơn vạch đường hệ dung môi - Yêu cầu kỹ thuật và phương pháp thử	TCVN 8787:2011
128	Sơn tín hiệu giao thông - Sơn vạch đường hệ dung môi và hệ nước – Quy trình thi công và nghiệm thu	TCVN 8788:2011
129	Màn phản quang dùng cho biển báo hiệu đường bộ	TCVN 7887:2018
130	Vật liệu kẻ đường phản quang - Màu sắc - Yêu cầu kỹ thuật và phương pháp thử	TCVN 10832:2015
131	Sơn tín hiệu giao thông – Phương pháp đo hệ số phát sang dưới ánh sáng khuếch tán bằng phản xạ kế cầm tay	TCVN 9274:2012
132	Màng phản quang dùng cho biển báo hiệu đường bộ	TCVN 7887:2018
133	Âm học-Mô tả, đo và đánh giá tiếng ồn môi trường-Phần 2: Xác định mức tiếng ồn môi trường.	TCVN 7878-2:2018
134	Công tác hoàn thiện trong xây dựng – Thi công và nghiệm thu	TCVN 9377:2012
135	Thi công và nghiệm thu mặt đường bê tông xi măng trong xây dựng công trình giao thông.	TCCS 40:2022/TCĐBVN
136	Sửa chữa kết cấu áo đường bằng hỗn hợp đá dăm đen rải nóng – Thi công và nghiệm thu	TCCS 06:2013/TCĐBVN
137	Kết cấu gạch đá - Quy phạm thi công và nghiệm thu.	TCVN 4085:2011
138	Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia – Công trình thủy lợi – Khoan nổ mìn đào đá. Yêu cầu kỹ thuật	QCVN 04-04:2012 /BNNPTNT
139	An toàn trong bảo quản, vận chuyển, sử dụng và tiêu hủy vật liệu nổ công nghiệp	QCVN 02:2008/BCT
140	Công trình thủy lợi – Khoan nổ mìn đào đá – Phương pháp thiết kế, thi công và nghiệm thu	TCVN 9161:2012
IV	Tiêu chuẩn điện chiếu sáng	
1	Cáp điện lực đi ngầm trong đất - Phương pháp lắp đặt	TCVN 7997:2009
2	Tính năng đèn điện - Phần 1: Yêu cầu chung	TCVN 10885-1-2015

TT	Tên tiêu chuẩn	Mã tiêu chuẩn
3	Tính năng đèn điện - Phần 2-1: Yêu cầu cụ thể đối với đèn điện Led	TCVN 10885-2-1:2015
4	Bóng đèn LED có balasts lắp liền dùng cho chiếu sáng thông dụng: Yêu cầu về tính năng	TCVN 8783:2011
5	Đèn điện - Phần 1: Yêu cầu chung và các thử nghiệm đèn điện	TCVN 7722-1:2017
6	Đèn điện - Phần 2: Yêu cầu cụ thể - Mục 3: Đèn điện dùng cho chiếu sáng đường phố	TCVN 7222-2-3:2007
7	Quy phạm trang bị điện	11TCN 18 - 2006 ÷ 11TCN 21 - 2006
8	Quy phạm nối đất và nối không thiết bị điện	TCVN 4756-89
9	Chiếu sáng nhân tạo bên ngoài các công trình công cộng và kỹ thuật hạ tầng đô thị - Tiêu chuẩn thiết kế	TCXDVN 333:2005
10	Tiêu chuẩn thiết kế chiếu sáng nhân tạo đường, đường phố, quảng trường đô thị	TCXDVN 259:2001
11	Quy chuẩn quốc gia về an toàn điện	QCVN 01:2020/BCT
12	Tiêu chuẩn thiết kế điều khiển giao thông đường bộ bằng đèn tín hiệu	TCCS 24:2018/TCĐBVN
13	Tiêu chuẩn kỹ thuật mạ kẽm nhúng nóng cho các kim loại thành phẩm và bán thành phẩm	TCVN 5408:2007
14	Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia các công trình hạ tầng kỹ thuật đô thị	QCVN 07: 2010/BXD

Ghi chú: Một số tiêu chuẩn được thể hiện ở một công tác trong bảng danh mục tiêu chuẩn nêu trên nhưng có thể dùng chung cho cả các công tác ở các giai đoạn khảo sát, thiết kế, thi công và nghiệm thu trong quá trình triển khai dự án./.